TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 193 /2018/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 21 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 214/2018/TLST-HNGĐ, ngày 03/12/2018. Giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Kh,** sinh ngày 28-3-1983.

ĐKHKTT: Xóm 6, thôn Độ Tr, xã Đại Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Xóm 2, thôn La T, xã Đông L, huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Quốc X,** sinh ngày 10-6-1971.

ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 6, thôn Độ Tr, xã Đại Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Lê Thị Kh** với anh **Nguyễn Quốc X**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung***:** Chị Kh và anh X xác định có 2 con chung. Khi ly hôn chị Kh và anh X tự nguyện thỏa thuận:

-Anh Nguyễn Quốc X tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Nguyễn Quốc Duy T, sinh ngày 29/9/2003 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

- Chị Lê Thị Kh tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và cháu Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 14/9/2008 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con. Chị Kh và anh X không yêu cầu. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với các đương sự cho đến khi có Quyết định khác.

Anh X, chị Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*Về tài sản chung, công sức, công nợ***:** Chị Kh và anh X đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Kh tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 00010603 ngày 30/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại chị Kh 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Đại Th;
- UBND xã Đông L;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành